

Số: 120/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi
người có công với cách mạng và chi trả chính sách trợ giúp xã hội
không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Văn bản số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng (sau đây gọi tắt là trợ cấp ưu đãi người có công) và chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng và chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt theo nhiều phương thức hiện đại, tiện lợi, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán hiện đại của nền kinh tế, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Góp phần triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm tải công dân trong chi trả trợ cấp ưu đãi người có công và chính sách trợ giúp xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đổi mới về tổ chức và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an sinh xã hội, bảo đảm chi trả kịp thời, nhanh chóng, công khai, minh bạch và tiết kiệm chi phí hành chính.

2. Yêu cầu

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong chi trả chính sách chi trả trợ cấp ưu đãi người có công và chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt; Bảo đảm đối tượng hưởng chế độ, chính sách nhận được chế độ, chính sách đúng, đủ, kịp thời và quy trình chi trả đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng và phù hợp với từng đối tượng hưởng chế độ, chính sách.

- Chi trả không dùng tiền mặt phải dựa trên nhu cầu, nguyện vọng của đối tượng thụ hưởng và góp phần giảm chi phí, không phát sinh chi phí hành chính hoặc phát sinh thêm quy trình giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng chi trả

a) Người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng, hưởng trợ cấp một lần;

b) Đối tượng bảo trợ xã hội; hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng tại cộng đồng; đối tượng nhận trợ giúp xã hội một lần (*Sau đây gọi chung là đối tượng*).

III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Rà soát lập danh sách đăng ký hình thức nhận trợ cấp của các đối tượng

a) *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện.

b) *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan; các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; tổ chức đang thực hiện nhiệm vụ chi trả trợ cấp cho các đối tượng trên địa bàn.

c) *Thời gian thực hiện:* Xong trước ngày 30/6/2023.

2. Lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ và hỗ trợ mở tài khoản thanh toán cho đối tượng

2.1. Lựa chọn đơn vị cung ứng dịch vụ tài khoản thanh toán

a) *Cơ quan chủ trì thực hiện:*

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ tài khoản thanh toán đối với chi trả chính sách ưu đãi người có công.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ tài khoản thanh toán đối với chi trả chính sách trợ giúp xã hội.

b) *Thời gian thực hiện:* Xong trước ngày 30/7/2023.

2.2. Hỗ trợ mở tài khoản thanh toán và hướng dẫn cách thức sử dụng tài khoản cho đối tượng

a) *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện.

b) *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan; các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; tổ chức đang thực hiện nhiệm vụ chi trả trợ cấp cho các đối tượng trên địa bàn.

c) *Thời gian thực hiện:* Xong trước ngày 30/8/2023.

3. Hoàn thiện, cập nhật thông tin tài khoản vào danh sách đăng ký hình thức nhận trợ cấp của các đối tượng

a) *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện.

b) *Cơ quan phối hợp:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan; các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; tổ chức đang thực hiện nhiệm vụ chi trả trợ cấp cho các đối tượng trên địa bàn.

c) *Thời gian thực hiện:* Xong trước ngày 30/9/2023.

4. Lựa chọn phương án chi trả và triển khai thực hiện chi trả trợ cấp cho các đối tượng

4.1. Đối với đối tượng đăng ký nhận trợ cấp qua tài khoản thanh toán

a) *Cơ quan chủ trì thực hiện:*

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định lựa chọn phương án chi trả trực tiếp (*chuyển tiền vào tài khoản của đối tượng*) hoặc chi trả qua tổ chức dịch vụ chi trả đối với chi trả trợ cấp ưu đãi người có công theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành trung ương.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định lựa chọn phương án chi trả trực tiếp (*chuyển tiền vào tài khoản của đối tượng*) hoặc chi trả qua tổ chức dịch vụ chi trả đối với chi trả chính sách trợ giúp xã hội.

Việc lựa chọn phương án, hình thức chi trả phải đảm bảo thuận tiện cho người nhận trợ cấp, giảm bớt chi phí trung gian, không phát sinh nhiều thủ tục đối với đối tượng và các cơ quan nhà nước.

b) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý IV năm 2023.

4.2. Đối với đối tượng đăng ký nhận trợ cấp bằng tiền mặt

a) *Đối với chi trả trợ cấp ưu đãi người có công:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai, thực hiện theo quy định, hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương.

b) *Đối với chi trả chính sách trợ giúp xã hội:* Thực hiện theo Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 10/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định phương thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội; mức chi phí chi trả thông qua tổ chức dịch vụ chi trả áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

5. Xác thực danh sách đối tượng nhận trợ cấp và cập nhật đồng bộ trên hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư

a) *Cơ quan chủ trì thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện.

b) *Cơ quan phối hợp:* Công an tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan; các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; tổ chức đang thực hiện nhiệm vụ chi trả trợ cấp cho các đối tượng trên địa bàn.

c) *Thời gian thực hiện:* Xong trước ngày 30/10/2023.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán hỗ trợ và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tế và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn cụ thể để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị thực hiện các nội dung theo phân công tại Mục III Kế hoạch này.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến chi trả trợ cấp ưu đãi người có công và chính sách trợ giúp xã hội (nếu có).

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ chi trả, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, xây dựng phương án tổ chức triển khai thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt đối với nhóm đối tượng người có công và hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai xây dựng phương án thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt đối với nhóm đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý đối tượng người có công và đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị thực hiện các nội dung theo phân công tại Mục III Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh phối hợp với ngành Ngân hàng và các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức về thanh toán không dùng tiền mặt, các tiện ích, tiện lợi, các chính sách của nhà nước, của tỉnh về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt gắn với chuyển đổi số.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông có cung cấp dịch vụ ngân hàng số (MobileMoney), ví điện tử tham gia thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng trên địa bàn đảm bảo an toàn, hiệu quả, đồng thời nghiên cứu, phát triển

hạ tầng số, nền tảng số, hạ tầng Internet dùng chung thống nhất, đảm bảo kết nối Internet tới tất cả các xã, thôn trên địa bàn tỉnh; có chính sách hỗ trợ thiết bị, ưu đãi về dịch vụ Internet và dịch vụ công nghệ thông tin đối với đối tượng người có công và đối tượng bảo trợ xã hội khi sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống ngân hàng với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh, tạo điều kiện cho việc triển khai chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng từ khi lập hồ sơ hưởng chính sách.

- Chủ trì phối hợp với Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang, Công an tỉnh đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến kiến thức về các hành vi lừa đảo, biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong sử dụng công nghệ số, nền tảng số, tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt. Phối hợp tiếp nhận, xử lý thông tin do tổ chức, cá nhân phản ánh về các hành vi gian lận, giả mạo, lừa đảo trong thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang: Phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện quy trình chi trả trợ cấp ưu đãi người có công và chính sách trợ giúp xã hội qua tài khoản và hướng dẫn việc sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí khi thực hiện chi trả qua tài khoản hoặc vừa qua tài khoản vừa chi trả bằng tiền mặt cho đối tượng thụ hưởng.

4. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng Công an ưu tiên tổ chức thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân cho các đối tượng hưởng chính sách người có công và trợ giúp xã hội theo danh sách Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp; phối hợp với công chức lao động - thương binh và xã hội, công chức tư pháp cấp xã rà soát, đối chiếu giữa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dữ liệu đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công và chính sách trợ giúp xã hội; thực hiện cập nhật và xác thực thông tin đối tượng, thông tin tài khoản thanh toán vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan được kết nối, khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật để phục vụ cho việc xác thực thông tin, nhận biết đối tượng bằng phương thức điện tử phục vụ cho việc cấp tài khoản thanh toán điện tử không dùng tiền mặt.

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong thanh toán không dùng tiền mặt.

5. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang

- Chỉ đạo các ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh: Chủ động tiếp cận và giới thiệu các dịch vụ chi trả, thanh toán không dùng tiền mặt; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị và đối tượng tiếp cận, sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; có chính sách phí dịch vụ phù hợp, có tính ưu đãi đối với các đối tượng; xem xét ưu tiên bố trí điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người

hưởng trợ cấp nhận tiền qua tài khoản; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị làm nhiệm vụ chi trả tổ chức cấp tài khoản thanh toán cho đối tượng/người giám hộ/người được ủy quyền.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tiếp nhận, xử lý thông tin do tổ chức, cá nhân phản ánh về các hành vi gian lận, giả mạo, lừa đảo trong thanh toán không dùng tiền mặt.

6. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về Kế hoạch này và Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Kịp thời đưa tin, bài về những cách làm hay, hiệu quả của những cá nhân, đơn vị, địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ chi trả trợ cấp ưu đãi người có công và chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị thực hiện các nội dung theo phân công tại Mục III Kế hoạch này và có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, giám sát, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thường xuyên rà soát tình hình biến động đối tượng để kịp thời đề nghị điều chỉnh, bổ sung, đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách đúng, đủ, kịp thời cho đối tượng; phối hợp với Công an cấp xã thu thập, cập nhật thông tin về tài khoản của đối tượng và thực hiện xác nhận thông tin trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả không dùng tiền mặt cho nhân dân và đối tượng trên địa bàn.

8. Các đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả, các doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng phương án, giải pháp chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt.

- Bảo đảm hạ tầng, công nghệ và các nền tảng số để triển khai chi trả không dùng tiền mặt, thực hiện đa dạng hóa các phương thức chi trả (qua tài khoản ngân hàng, tài khoản số hoặc ví điện tử...) và đảm bảo mạng lưới điểm chi trả tại cấp xã. Đối với các đối tượng đặc biệt (ốm đau bệnh nặng, không thể đi lại được và không có người nhận thay hoặc trường hợp đặc biệt khác) tổ chức cung cấp dịch vụ có trách nhiệm chi trả tại nhà cho đối tượng.

- Chuẩn bị dịch vụ đáp ứng yêu cầu chi trả trên cơ sở hình thức chi trả mà đối tượng lựa chọn. Bố trí cán bộ, nhân viên tại các xã, các điểm giao dịch... để

hướng dẫn đối tượng mở tài khoản và sử dụng tài khoản (đặc biệt là cách thức bảo mật thông tin tài khoản, cách thanh toán điện tử, cách rút tiền mặt trong tài khoản). Bố trí các điểm giao dịch, điểm rút tiền mặt thuận lợi, an toàn cho đối tượng dễ tiếp cận và rút tiền để sử dụng.

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông, tập huấn nâng cao năng lực và nhận thức cho cán bộ làm công tác chi trả chính sách các cấp và các đối tượng để triển khai thực hiện và ứng dụng trong việc nhận trợ cấp, thanh toán không dùng tiền mặt trên nền tảng số. Đặc biệt là hướng dẫn, tập huấn về kiến thức, kỹ năng số, sử dụng các ứng dụng nền tảng số để lập tài khoản thanh toán và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; phổ biến kiến thức về các hành vi lừa đảo, biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong sử dụng công nghệ số, nền tảng số để nhận trợ cấp, thanh toán không dùng tiền mặt cho các đối tượng.

- Có giải pháp hỗ trợ, giảm tối đa chi phí từ ngân sách Nhà nước phục vụ cho công tác chi trả và nghiên cứu, hỗ trợ thiết bị, thuê bao điện thoại phù hợp cho các đối tượng yếu thế có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để mở tài khoản thanh toán.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền cấp huyện, cấp xã và các cơ quan thực hiện chính sách giải đáp thắc mắc, xử lý khiếu nại nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các đối tượng.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: Phối hợp tuyên truyền đến cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân về phương thức, các lợi ích, các chính sách của Nhà nước, của tỉnh về hình thức thanh toán không sử dụng tiền mặt; tạo sự đồng thuận của người dân, đặc biệt là các đối tượng thụ hưởng chính sách trong thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi người có công và chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt. Giám sát việc triển khai thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi người có công và chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp) để chỉ đạo, giải quyết./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Lao động TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ trong kế hoạch; (thực hiện)
- VNPT Tuyên Quang;
- Viettel Tuyên Quang;
- Bưu điện Tuyên Quang;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng THVX; THCB-KSTTHC (Tùng);
- Lưu VT, THVX (Ntg).

(báo cáo)

Hoàng Việt Phương

